296.- Tát bà bổ đơn na tệ phấn,
297.- Ca tra bổ đan na tệ phấn,
298.- Tát bà đột lang chỉ đế tệ phấn,
299.- Tát bà đột sáp tỷ lê hất sắc đế tệ phấn,
300.- Tát bà thập bà lê tệ phấn,
301.- Tát bà a bá tất ma lê tệ phấn,
302.-Tát bà xá ra bà noa tệ phấn,
303.- Tát bà địa đế kê tệ phấn,
304.- Tát bà đát ma đà kê tệ phấn,
305.- Tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tệ phấn,
306.- Xà dạ yết ra ma độ yết ra,
307.- Tát bà ra tha ta đà kê tệ phấn;
308.- Tỳ địa dạ giá rị tệ phấn,
309.- Giả đô ra phược kỳ nễ tệ phấn,
310.- Bạt xà ra câu ma rị,
311.- Tỳ đà dạ ra thệ tệ phấn,
312.- Ma ha ba ra đinh dương xoa tỳ rị tệ phấn,
313.- Bạt xà ra thương yết ra dạ,
314.- Ba ra trượng kỳ ra xà gia phấn,
315.- Ma ha ca ra dạ,
316.- Ma ha mạt đát rị ca noa.
317.- Nam mô sa yết rị đa dạ phấn,
318.- Bí sắt noa tì duệ phấn,
319.- Bột ra ha mâu ni duệ phấn,
320.- A kỳ ni duệ phấn,
321.- Ma ha yết rị duệ phấn,
322.- Yết ra đàn trì duệ phấn,
323.- Miệt đát rị duệ phấn,
324.- Lao đát rị duệ phấn,
325.- Giá văn trà duệ phấn,
326.- Yết lã ra đát rị duệ phấn,
327.- Ca bát rị duệ phấn,

81.- A ca ra mật rị trụ,
82.- Bát rị đát ra da nãnh yết rị,
83.- Tát ra bà bàn đà na mục xoa ni,
84.- Tát ra bà đột sắc tra
85.- Đột tất phạp bát na nễ phạt ra ni,
86.- Giả đô ra thất đế nẫm,
87.- Yết ra ha ta ha tát ra nhã xà,
88.- Tỳ đa băng sa na yết rị,
89.- A sắc cha băng xá đế nẫm,
90.- Na xoa sát đát ra nhã xà,
91.- Ba ra tát đà na yết rị,
92.- A sắc tra nẫm,
93.- Ma ha yết ra ha nhã xà,
94.- Tỳ đa băng tát na yết rị,
95.- Tát bà xá đô lô nễ bà ra nhã xà,
96.- Hô lam đột tất phạp, nan giá na xá ni,
97.- Bí sa xá tất đát ra,
98.- A cát ni ô đà ca ra nhã xà,
99.- A bát ra thị đa cụ ra
100.- Ma ha bát ra chiến trì,
101.- Ma ha điệp đa,
102.- Ma ha đế xà,
103.- Ma ha thuế đa xà bà ra,
104.- Ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nễ,
105.- A rị da đa ra,
106.- Tỳ rị câu tri,
107.- Thệ bà tỳ xà gia,
108.- Bạt xà ra ma lễ để,
109.-Tỳ xá rô đa,
110.- Bột đằng võng ca,
111.- Bạt xà ra chế hát na a giá,
112.- Ma ra chế bà bát ra chất đa,